

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 98/2019/HS-ST
Ngày 27-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm

Bà Nguyễn Kim Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2019/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng L, sinh năm: 1987 tại Bình Dương; đăng ký thường trú: Ấp X1, xã AT, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ánh N (đã ly hôn) và 01 con; tiền sự: Không; tiền án:

+ Bản án số 46/2014/HSST ngày 04/6/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội: “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”;

+ Bản án số 17/2016/HSST ngày 25/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”;

Nhân thân:

+ Bản án số 91/2004/HSPT ngày 08/12/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, đã được xóa án tích;

+ Bản án số 73/2008/HSST ngày 07/7/2008 của Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội: “Hủy hoại tài sản”, đã được xóa án tích;

+ Bản án số 24/2013/HSST ngày 09/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/12/2018 - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 23 giờ ngày 13/12/2018, tại khu vực vòng xoay đường N thuộc khu phố X, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Đội Cảnh sát điều tra về ma túy Công an thị xã Bến Cát phối hợp với Công an phường TH kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Trọng L thì phát hiện trong túi quần jeans bên trái phía trước L đang mặc có 02 bịch nylon hàn kín chứa chất màu trắng dạng tinh thể. Lực lượng Công an tiến hành thu giữ:

+ 01 bịch nylon hàn kín chứa chất màu trắng dạng tinh thể;

+ 01 bịch nylon hàn kín chứa chất màu trắng dạng tinh thể bên ngoài dán băng keo màu đen;

+ 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh dương, biển số 61L1-4933, số máy: HD1P53FMHY0029207, số khung: MX110Y0030397.

Nguyễn Trọng L khai nhận: Nguyễn Trọng L khai chất màu trắng dạng tinh thể bị thu giữ là ma túy của L vừa mua để sử dụng. L sử dụng ma túy loại Methamphetamine từ giữa năm 2018. Nguồn ma túy do L mua của đối tượng tên C (không rõ lai lịch) tại thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Tối ngày 13/12/2018, L điều khiển xe mô tô biển số 61L1-4933 từ nhà đến khu vực phường LT, thị xã Thuận An gặp đối tượng tên C mua 600.000 đồng được 02 bịch nylon hàn kín chứa ma túy mang về sử dụng. Trên đường về đến khu vực vòng xoay đường N thuộc khu phố X, phường TH thì xe hết xăng. L đẩy xe một đoạn và dừng lại nghỉ thì bị phát hiện, bắt giữ.

Theo Kết luận số 52/MT-PC09 ngày 19/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Một bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Trọng L, người chứng kiến Quách MT; chữ ký cán bộ niêm phong Bùi TC, Trung tá Nguyễn VĐ (Trưởng công an phường) và hình dấu đỏ của Công an phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Bên trong gồm có:

+ 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1);

+ 01 gói nylon hàn kín bên ngoài dán băng keo màu đen chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2);

Mẫu tinh thể gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng (trọng lượng): 0,2426 gam (M1); 0,2087 gam (M2), loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: mẫu vật sau giám định được niêm phong, (trọng lượng): 0,2171 gam (M1); 0,1802 gam (M2).

Biển số xe mô tô 61L1-4933 là của xe hiệu Rooney, màu sơn nâu, do chị Nguyễn HP, sinh năm: 1983; đăng ký thường trú: F, đường TQĐ, phường PC, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đứng tên sở hữu. Chị HP đã bán xe cho người khác (không nhớ họ tên) nhưng không làm thủ tục mua bán sang tên. Xác minh số máy: HD1P53FMHY0029207, số khung: MX110Y0030397 không xác định được chủ sở hữu. L khai mua xe của người khác (không nhớ họ tên) và không làm thủ tục mua bán sang tên.

Bản Cáo trạng số 115/CT-VKSBC ngày 30/5/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Trọng L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng nêu trên và không có ý kiến gì khác.

Tại phần tranh luận:

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trình bày luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tại Bản Cáo trạng số 115/CT-VKSBC ngày 30/5/2019 đối với bị cáo Nguyễn Trọng L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo L từ 05 năm đến 06 năm tù.

+ Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với các mẫu vật còn lại sau giám định và tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước công cụ phương tiện phạm tội.

- Bị cáo không bào chữa, không phát biểu ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Trọng L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ phút ngày 13/12/2018, Nguyễn Trọng L có hành vi cất giấu 02 (hai) bịch nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Theo Kết luận giám định số 52/MT-PC09 ngày 19/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát thu giữ và gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,2426 gam (M1); 0,2087 gam (M2).

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy bị cấm sản xuất, sử dụng, tàng trữ, vận chuyển và mua bán ban hành kèm theo Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Bị cáo Nguyễn Trọng L đã tái phạm, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới nên đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản Cáo trạng số 115/CT-VKSBC ngày 30/5/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo L với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, không những gây tác hại cho sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Do đó, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) của bị cáo là hết sức nguy hiểm, không những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương.

Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nghề nghiệp, có sức khỏe nhưng không chí thú làm ăn. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và xã hội, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ thiếu ý thức, liều lĩnh, xem thường pháp luật. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có ông nội là liệt sỹ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra cũng như nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng nên có cơ sở chấp nhận.

[5] Về vật chứng:

- Kết quả điều tra xác định tổng trọng lượng ma túy (Methamphetamine) thu được là 0,2426 gam (M1); 0,2087 gam (M2); sau giám định còn lại 0,2171 gam (M1); 0,1802 gam (M2). Tổng cộng: 0,3973 gam. Cơ quan giám định niêm phong, hoàn trả Cơ quan điều tra. Do đó cần tịch thu tiêu hủy trọng lượng ma túy còn lại.

- Đối với phương tiện phạm tội là 01 (một) xe mô tô hiệu Wave, màu xanh dương, biển số 61L1-4933, số máy: HD1P53FMHY0029207, số khung: MX110Y0030397: Bị cáo khai mua lại xe này của người không rõ nhân thân, không làm thủ tục sang tên và đã làm mất giấy đăng ký mô tô, xe máy. Qua điều tra xác minh biển số 61L1-4933 được cấp cho xe mô tô hiệu Rooney, màu nâu, chủ sở hữu là chị Nguyễn HP, chị HP đã bán xe cho người khác (không nhớ rõ nhân thân) nhưng chưa làm thủ tục sang tên nên không điều tra, xác minh được. Tra cứu theo số máy: HD1P53FMHY0029207, số khung: MX110Y0030397 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Do đó, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với xe mô tô có số máy: HD1P53FMHY0029207, số khung: MX110Y0030397 và tịch thu tiêu hủy đối với biển số xe 61L1-4933, khi nào chủ sở hữu cần thiết thì yêu cầu Cơ quan Công an có thẩm quyền cấp lại biển số mới.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2018.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư số 52/MT-PC09 ngày 19/12/2018 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có 0,3973 gam Methamphetamine;

+ 01 (một) biển số xe 61L1-4933.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh dương, số máy: HD1P53FMHY0029207, số khung: MX110Y0030397.

(Vật chứng đã được giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2019).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Xuân